# HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI
## giữa
## Chính phủ cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam
## và
## Chính phủ Hoàng gia Campuchia

Chính phủ Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia với lòng mong muốn phát triển quan hệ thương mại giữa hai nước và đẩy mạnh mối quan hệ hữu nghị giữa Chính phủ và nhân dân hai nước trên nguyên tắc bình đẳng cùng có lợi, đã thoả thuận như sau :

### Điều 1

Chính phủ hai nước tiếp tục nỗ lực hợp tác để phát triển và tăng cường các mối quan hệ thương mại giữa hai nước. Chính phủ mỗi nước sẽ nghiên cứu và xem xét những đề xuất mà phía Chính phủ bên kia đưa ra, và sẽ thi hành những quyết định đã được hai Chính phủ nhất trí nhằm thắt chặt hơn nữa các mối quan hệ kinh tế thương mại hai nước.

### Điều 2

Mỗi Chính phủ sẽ cho phép xuất khẩu những hàng hoá có thể xuất khẩu của nước mình sang nước bên kia và tạo điều kiện thuận lợi cho việc nhập khẩu những mặt hàng có thể nhập của nước bên kia và nếu áp dụng quy chế cấp giấy phép xuất nhập khẩu thì sẽ tạo điều kiện thuận lợi trong việc cấp giấy phép xuất nhập khẩu theo đúng luật pháp,các qui định hiện hành của mỗi nước và thông lệ quốc tế.

### Điều 3

Chính phủ hai nước dành cho nhau qui chế tối huệ quốc về thuế quan, các chi phí và thủ tục hải quan liên quan đến việc xuất khẩu và nhập khẩu hàng hoá từ nước này sang nước kia.

Tuy nhiên, qui định này sẽ không được áp dụng cho những lợi thế, miễn trừ, ưu đãi mà hai Chính phủ dành hoặc sẽ dành cho những nước tham gia với bất kỳ bên nào trong một liên minh thuế quan, hay khu vực mậu dịch tự do, hoặc trong khuôn khổ của một hiệp hội khu vực về hợp tác kinh tế hiện có hoặc có thể sẽ được hình thành trong tương lai.

**Điều 4**

Chính phủ mỗi bên sẽ dành cho tầu buôn của nước bên kia chế độ nước ưu đãi nhất khi vào cảng, thả neo và đậu tại cảng quốc tế của nước mình theo luật pháp và các qui định của mỗi nước dành cho tầu của bất kỳ nước thứ ba nào.

**Điều 5**

Mọi khoản thanh toán có liên quan đến hàng hoá được mua bán giữa hai nước sẽ được thực hiện bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi, được Chính phủ hai nước chấp nhận phù hợp với luật pháp và các qui chế quản lý ngoại hối hiện hành của mỗi nước.

**Điều 6**

Chính phủ hai nước sẽ tham khảo ý kiến của nhau khi cần thiết, để đề xuất những biện pháp nhằm mở rộng quan hệ kinh tế thương mại nói chung, hoặc để giải quyết những vấn đề có thể phát sinh liên quan tới việc thực hiện các điều khoản của Hiệp định này.

**Điều 7**

Sau khi Hiệp định này hết hiệu lực, những điều khoản của Hiệp định vẫn sẽ được áp dụng đối với những hợp đồng được ký kết trong khuôn khổ Hiệp định nhưng chưa thực hiện xong trước ngày hết hiệu lực của Hiệp định.

**Điều 8**

Phù hợp với các luật lệ, qui chế và qui định hiện hành của mỗi nước , Chính phủ mỗi bên sẽ miễn trừ thuế quan hoặc bất cứ các loại thuế khác cho những hàng hoá dưới đây xuất xứ từ nước phía bên kia :

a) Hàng tạm nhập phục vụ cho hội chợ và triển lãm mà không nhằm mục đích tiêu thụ và phải được đưa trở lại nước xuất xứ trong thời hạn qui định bởi các qui chế và qui định liên quan của mỗi bên.

b) Hàng mẫu chỉ đủ để làm mẫu và không có giá trị thương mại.

**Điều 9**

Những điều khoản của Hiệp định này sẽ không hạn chế quyền của mỗi Chính phủ thông qua hoặc thực hiện các biện pháp nhằm bảo vệ các lợi ích an ninh thiết yếu của mình hoặc bảo vệ y tế công cộng, hoặc bảo vệ môi trường, cây cối và súc vật khỏi bị sâu bệnh.

**Điều 10**

Hiệp định này có thể được sửa đổi, bổ sung hoặc chấm dứt với sự thoả thuận bằng văn bản của hai Chính phủ. Bất kỳ việc sửa đổi, bổ sung nào hoặc chấm dứt Hiệp định sẽ không làm tổn hại quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hiệp định và theo Hiệp định trước ngày có hiệu lực của việc sửa đổi, bổ sung và chấm dứt Hiệp định.

**Điều 11**

Hiệp định này sẽ có hiệu lực kể từ ngày ký và có hiệu lực trong thời gian 01 năm.

Hiệp định này sẽ được mặc nhiên gia hạn từng năm một, trừ phi một trong hai Chính phủ thông báo cho Chính phủ bên kia bằng văn bản trước khi Hiệp định hết hiệu lực ba tháng về ý định của mình muốn chấm dứt Hiệp định.

Để làm chứng, những người ký tên dưới đây được Chính phủ mỗi bên uỷ quyền đã ký vào bản Hiệp định này.

Làm tại Hà nội ngày 24 tháng 3 năm 1998 thành 2 bản bằng tiếng Việt, Khmer và tiếng Anh; các bản có giá trị pháp lý ngang nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, bản tiếng Anh được coi là quyết định./.

| | |
|---|---|
| **THAY MẶT CHÍNH PHỦ**<br>**CỘNG HOÀ XHCN VIỆT NAM** | **THAY MẶT CHÍNH PHỦ**<br>**HOÀNG GIA CAMPUCHIA** |
| **Trương Đình Tuyển**<br>**Bộ trưởng Bộ Thương mại** | **Cham Prasidh**<br>**Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp** |

# TRADE AGREEMENT

**Between**
**The Government of the Socialist Republic of Vietnam**
**and**
**The Royal Government of Cambodia**

---

The Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Royal Government of Cambodia, being desirous of developing trade relations between the two countries and strengthening the friendly relationship between the Governments and the Peoples of the two countries, on the basis of principles of equality and mutual benefit, have agreed as follows :

## Article 1

The two Governments continuously concentrate all cooperation efforts to develop and strengthen trade relations between the two countries. Each Government shall study the proposals which the other Government may submit for consideration and abide by such decisions as may be agreed upon by the two Governments for the purpose of achieving closer economic and trade relations between the two countries.

## Article 2

Each Government shall permit the exportation of its exportable commodities to the other and facilitate the importation of exportable commodities from the other and where and when the export or import licensing is involved, shall facilitate the issue of export and import licences in conformity with the laws, rules and regulations in force of each country and will abide by international practices.

## Article 3

The two Governments shall grant to the other the most favoured-nation treatment in regard to customs duties, charges and customs procedures in connection with the importation and exportation of goods from one country to the other.

This provision, however, shall not apply to the advantages, exemptions or privileges which the two Governments have granted or shall grant to countries participating with either country in a customs union or a free trade

area or within the framework of a regional association for economic cooperation already in existence or which might be established in the future.

**Article 4**

Each Government shall grant merchant vessels of the other country while entering, anchoring and docking its international ports the most-favoured-nation treatment accorded by the respective laws, rules and regulations to the vessels of any third country.

**Article 5**

All payments in connection with commodities sold or purchased by the two countries shall be made in freely convertible currencies acceptable to the two Governments in accordance with foreign exchange laws and regulations in force in each country.

**Article 6**

Both Governments shall consult each other whenever necessary in order to recommend measures for expanding economic and trade relations or to settle matters that might arise in connection with the implementation of the provisions of this Agreement.

**Article 7**

The provisions of this Agreement shall be applied after its termination in respect of contracts concluded within the framework of this Agreement but not having been fulfilled as on the date of the termination of the Agreement.

**Article 8**

Each Government shall, subject to the laws, rules and regulations in force, exempt from customs duties or any other fiscal charges the following goods originating in the country of the other party :

a) Articles to be used temporarily for fairs and exhibitions must be returned to the country of origin within the period stipulated by rules and regulations concerned of each party.

b) Sample of goods provided that they are used only for samples and not intended for sale.

## Article 9

The provisions of this Agreement shall not limit the right of either Government to adopt or take measures for the protection of its essential security interests or for the protection of public health or environmental protection, the prevention of diseases and pests in animal or plants.

## Article 10

This Agreement may be revised, amended or terminated by mutual consent in writing by the two Governments. Any revision, amendment or termination of this Agreement shall not be prejudicial to any right or obligation occurring for or incurred under the Agreement prior to the effective date of such revision, amendment or termination.

## Article 11

This Agreement shall enter into force on the date of its signature and shall remain in force for one year.

It shall be automatically renewed for a period of one year at a time unless either Government expresses its intention in writing to terminate this Agreement three months before the expiry of its validity.

In witness whereof, the undersigned, being duly authorised by their respective Government, have signed this Agreement.

Done at Hanoi this 24th day of March 1998 in duplicate in the Vietnamese, Khmer and English languages, all texts being equally authentic. In case of any divergence of interpretation, the English text shall prevail.

FOR THE GOVERNMENT
OF THE SOCIALIST REPUBLIC
OF VIETNAM

TRƯƠNG ĐÌNH TUYỂN
MINISTER OF TRADE

FOR THE ROYAL GOVERNMENT
OF CAMBODIA

CHAM PRASIDH
MINISTER OF COMMERCE